

Số: 32/2026/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1951; địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai. Ủy quyền cho ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1992; địa chỉ: khu phố C, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: ông Dương Công T, sinh năm 1968, số căn cước: 096068010790 và bà Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1973, số căn cước 096173007823. Cùng nơi thường trú: khóm G, phường H, tỉnh Cà Mau. Nơi ở hiện nay: ấp G, xã T, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm dân sự: ông Dương Công T và bà Nguyễn Thị Phương H có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị G số tiền 105.763.000đồng (Một trăm lẻ năm triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng). Trong đó: 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng) tiền gốc và 5.763.000đồng (Năm triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng) tiền lãi.

Phương thức trả 02 lần:

Lần 1: Trả 50.763.000đồng (Năm mươi triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng) vào ngày 15/8/2026.

Lần 2: Trả 55.000.000đồng (Năm mươi lăm triệu đồng) vào ngày 02/02/2027.

Trường hợp, ông Dương Công T và bà Nguyễn Thị Phương H không thanh toán nợ đúng hạn của bất kỳ lần trả nợ nào thì bà Nguyễn Thị G được quyền yêu cầu ông Dương Công T và bà Nguyễn Thị Phương H phải thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, **bà Nguyễn Thị G** có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng **ông Dương Công T và bà Nguyễn Thị Phương H** còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: ông **Dương Công T và bà Nguyễn Thị Phương H** tự nguyện chịu 2.644.075đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi bốn nghìn không trăm bảy mươi lăm đồng). Tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị G được miễn nộp nên không xem xét.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7 b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 13 – Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 13 – Đồng Nai;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Ngọc Thảo